**TUẦN 7**

TIẾT 25: **TÌNH THÁI TỪ**

**I. Chức năng của tình thái từ:**

**1. Ví dụ:** SGK/ 80

- Câu a: **à** → câu hỏi

- Câu b: **đi** → cầu khiến

- Câu c: **thay** → câu cảm thán

- Câu d: **ạ** → biểu thị sắc thái tình cảm kính trọng, lễ phép

=>  Là những từ được thêm vào câu để tạo câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán và biểu thị sắc thái tình cảm của người nói.

**2. Ghi nhớ 1:** sgk/81

**II. Sử dụng tình thái từ**

1.Ví dụ: SGK/81

a. à → hỏi (thân mật)

b. ạ → hỏi (kính trọng)

c. nhé → cầu khiến (thân mật)

d. ạ → cầu khiến (kính trọng)

=> Sử dụng phù hợp với hoàn cảnh giao.

**2. Ghi nhớ 2:** SGK/81

**III. Luyện tập**

**Bài tập1 /81:** xác định tình thái từ

Các câu có tình thái từ: b,c,e,i

**Bài tập 2/82:** Giải thích nghĩa các tình thái từ in đậm.

a. **chứ:** nghi vấn → dùng trong trường hợp điều muốn hỏi đã ít nhiều khẳng định.

b. **chứ** → nhấn mạnh điều vừa khẳng định cho là không thể khác được.

c. **ư** → hỏi với thái độ phân vân.

d. **nhỉ** → thái độ thân mật.

e. **nhé** → dặn dò, thái độ thân mật.

g. **vây** → thái độ miễn cưỡng.

h. **cơ mà** → thái độ thuyết phục

**Bài tập 3 /82:**

Đặt câu:

- Cháu thấy Nam về rồi cơ mà?

- Bạn phải làm thế này mới đúng chứ lị.

- Tớ chỉ nói thế thôi mà.

- Bạn ấy nói khác cơ.

TIẾT 26: **LUYỆN TẬP VIẾT BÀI VĂN TỰ KẾT HỢP**

**VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM**

**I. Từ sự việc và nhân vật đến đoạn văn tự sự có yếu tố miêu tả và biểu cảm.**

**\* Bài tập/ 83**

B1: Lựa chọn sự việc: Giúp bà cụ qua đường lúc đông người và nhiều xe cộ đi lại.

B2: Lựa chọn ngôi kể: kể ở ngôi thứ nhất, xưng em- tôi.

B3: Xác định thứ tự kể: kể xuôi theo trình tự thời gian, không gian.

B4: Xác định yếu tố miêu tả và biểu cảm:

- Đó là bà cụ như thế nào? ( ngoại hình)

- Bà lúng túng, sợ sệt khi đi qua đường ra sao? ( hành động, cử chỉ) → m/tả

- Tình cảm và thái độ của em khi thấy bà cụ như thế nào? → biểu cảm.

B5: Viết đoạn văn kể chuyện kết hợp yếu tố biểu cảm và miêu tả.

**II. Luyện tập:**

**Bài tập1/ 61:** Hãy đóng vai ông giáo và viết một đoạn văn kể lại sự việc lão Hạc sang báo tin bán chó với vẻ mặt và tâm trạng đau khổ.

**\* Gợi ý:**

- Chọn ngôi kể: ngôi thứ nhất, xưng tôi.

- Sự việc: lão Hạc kể chuyện bán chó với vẻ mặt và tâm trạng đau khổ.

- Yếu tố miêu tả: nụ cười, nét mặt, nếp nhăn, miệng...

- Yếu tố biểu cảm: Tình cảm của ông giáo với lão Hạc khi chứng kiến cảnh đau khổ đó.

**Bài tập 2(84):** Tìm trong tác phẩm “Lão Hạc” của Nam Cao đoạn kể về giây phút trên rồi so sánh rút ra nhận xét.

- Đoạn văn trong tác phẩm: “Hôm sau, lão Hạc sang nhà tôi chơi... lão hu hu khóc”.

- Sự việc kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm khắc học rõ nét chân dung lãc Hạc đau đớn xót xa khổ sở với những chi tiết độc đáo, tài tình, nổi bật tình cảm của người kể chuyện.

TIẾT 27,28: **CHIẾC LÁ CUỐI CÙNG**

**I. Đọc và tìm hiểu chú thích**

**1. Tác giả**

- O-Hen -ri (1862-1910) là nhà văn Mĩ chuyên viết truyện ngắn.

- Truyện của ông thường nhẹ nhàng nhưng toát lên tinh thần nhân đạo cao cả, tình thương yêu người nghèo khổ, rất cảm động.

**2. Tác phẩm**

- Trích ở phần cuối của truyện ngắn “Chiếc lá cuối cùng”

- Thể loại: truyện ngắn

- Bố cục: 3 phần

**II. Đọc - hiểu văn bản**

**1. Nhân vật Giôn-xi**

- Là một nữ hoạ sĩ trẻ, nghèo.

- Bị bệnh sưng phổi nặng.

**-> Nghèo túng và bệnh tật.**

- Có ý nghĩ: chiếc lá thường xuân cuối cùng rụng thì cô sẽ lìa đời .

- Chán nản, tuyệt vọng, buông xuôi, thờ ơ với sự sống của chính bản thân mình.

- Khi thấy chiến lá thường xuân vẫn còn

**-> Nghị lực sống đã trỗi dậy, muốn được sống và hoàn thành ước mơ**

**2. Nhân vật Xiu:** Là nữ họa sĩ trẻ và nghèo, cô luôn lo lắng, yêu thương, quan tâm và chăm sống người bạn cùng phòng rất chu đáo như một người chị

**3. Cụ Bơ-men**

- Già yếu, cô độc, thất bại trong sự nghiệp.

- Lo lắng cho bệnh tình của Giôn-xi.

- Vẽ chiếc lá âm thầm trong cơn mưa tuyết, vẽ chiếc lá thường xuân cứu sống Giôn-xi.

**-> Là người giàu lòng nhân ái và sự hi sinh cao thượng.**

**4. Chiếc lá cuối cùng là một kiệt tác**

- Chiếc lá vẽ y như thật.

- Chiếc lá đã cứu sống Giôn-xi.

- Vẽ bằng tình yêu thương bao la và sự hi sinh cao thượng.

- Vẽ trong hoàn cảnh đặc biệt.

**III. TỔNG KẾT**: Ghi nhớ SGK trang 91.